TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/QĐ-TA	*Quỳnh Phụ, ngày 16 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Đ

2. Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Đăng Hạnh

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 22/QĐ-TA ngày 14 tháng 5 năm 2024 đối với người bị đề nghị:

Họ và tên: **Phạm Văn T**, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 28/7/1992; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Tiền án: Bản án số 03/2022/HSST ngày 12/01/2022 Tòa án nhân dân huyện Quỳnh phụ xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Bản án số 63/2018/HSST ngày 26/7/2018 Tòa án nhân dân huyện Quỳnh phụ xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiền sự: Không.

Con ông: Phạm Văn T1 và bà Trần Thị R.

(Phạm Văn T vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Văn T2 - Trưởng Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Q, tỉnh Thái Bình.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình: Bà Nguyễn Thi Lan Hướng - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ nhận thấy anh Phạm Văn T (*người bị đề nghị*) là đối tượng nghiện chất ma túy, sử dụng ma túy từ năm 2018, hình thức sử dụng là tiêm chích vào cơ thể, một tuần T sử dụng ma túy 02 lần. Ngày 16/4/2024, T

sử dụng ma túy. Ngày 17/4/2024, Công an xã A, huyện Q đưa T đi xét nghiệm nhanh tại Trung tâm y tế huyện Q, kết quả: Thịnh dương tính với M. Cùng ngày 17/4/2024, Bệnh viện tâm thần tỉnh T có phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của T, trong đó xác định T nghiện chất Heroin. Ngày 17/4/2024, Ủy ban nhân dân xã A có Thông báo số 13/TB-UBND về thời hạn đăng ký cai nghiện tự nguyện và đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Tuy nhiên, hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày giao thông báo cho T, T không thực hiện việc đăng ký cai nghiện tự nguyện và đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Ngày 23/4/2024, Ủy ban nhân dân xã A đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với T và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn T.

Xét hành vi của người bị đề nghị chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Phòng Lao động - Thương binh xã hội huyện Quỳnh Phụ đề nghị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ xem xét đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tại phiên họp: Đại diện Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Quỳnh Phụ đề nghị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình, địa chỉ: xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình đối với K thời hạn 01 năm 09 tháng đến 02 năm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Tòa án trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đã đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, đúng đối tượng áp dụng và đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật; đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn T với thời hạn 01 năm 09 tháng đến 02 năm.

Căn cứ vào ý kiến của Cơ quan đề nghị, đại diện Viện kiểm sát và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

XÉT THẤY:

Người bị đề nghị đã trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, người bị đề nghị là đối tượng nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroine, mức độ sử dụng 02 lần/1 tuần, hình thức sử dụng là chích vào cơ thể. Phạm Văn T là người nghiện ma túy nhưng không đăng ký, không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện. Nay bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức chích Heroin vào cơ thể, do vậy việc đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết.

Xét trình tự hồ sơ do cơ quan đề nghị lập đúng quy định tại Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 107, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Phạm Văn T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình giải quyết Phạm Văn T tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi hành vi vi phạm của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 5, khoản 2 Điều 9, Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020; Điều 12, Điều 13, Điều 17, Điều 18, Điều 20, Điều 21, Điều 23, Điều 24, Điều 25, Điều 30, Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH 15 ngày 13/12/2022 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; điểm c, đ khoản 1 Điều 27, Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

Căn cứ vào Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều 54 Nghị định số 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh xã hội huyện Q, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Phạm Văn T; sinh ngày 28/7/1992; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 02 (hai) năm kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Phạm Văn T có quyền khiếu nại đối với Quyết định này trong thời hạn 05 *(năm)* ngày làm việc kể từ ngày được tống đạt hợp lệ.

Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Q, tỉnh Thái Bình có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 *(năm)* ngày làm việc kể từ ngày 16/5/2024.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Q, tỉnh Thái Bình đưa người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình. Địa chỉ: xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Trường hợp người bị đề nghị không chấp hành quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan Công an huyện Q quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế cần thiết theo quy định của pháp luật để đưa người phải chấp hành đến cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trường hợp do sự kiện bất khả kháng không thể thực hiện đúng thời hạn quy định tại Khoản 1 Điều 54 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện thì thời hạn được tính lại kể từ thời điểm sự kiện bất khả kháng chấm dứt theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Trường hợp cơ sở cai nghiện không còn khả năng tiếp nhận đối tượng thì thời hạn được phép kéo dài không quá 03 tháng. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Q thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ biết và nêu rõ lý do.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Phòng Lao động TB&XH huyện Quỳnh Phụ;
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Ủy ban nhân dân xã An Lễ;
- Người bị đề nghị;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Công lập Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Đức